

Số: 50/2024/QĐST- DS

Mỏ Cày Nam, ngày 11 tháng 6 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 03 tháng 6 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 135/2024/TLST-DS ngày 09 tháng 5 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Trương Văn C, sinh năm: 1957;

Nơi cư trú: Ấp An P, xã An T, huyện M, tỉnh B.

Bị đơn:

1. Ông Phan Văn T, sinh năm 1969;

2. Bà Nguyễn Thị P, sinh năm 1970.

Nơi cư trú: Ấp An Trạch T, xã T, huyện M, tỉnh B.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Ông Phan Văn T và bà Nguyễn Thị P có trách nhiệm liên đới trả cho ông Trương Văn C số tiền 748.300.000 đồng (bảy trăm bốn mươi tám triệu ba trăm nghìn đồng). Trong đó tiền thức ăn (heo) là 655.000.000 đồng (Sáu trăm năm mươi lăm triệu đồng), tiền nợ vay là 93.300.000 đồng (Chín mươi ba triệu ba trăm nghìn đồng). Thời hạn trả khi quyết định có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

2.2. Án phí dân sự sơ thẩm:

- Ông Phan Văn T và bà Nguyễn Thị P có trách nhiệm liên đới nộp 8.483.000 đồng (Tám triệu bốn trăm tám mươi ba nghìn đồng).

- Ông Trương Văn C phải nộp 8.483.000 đồng (Tám triệu bốn trăm tám mươi ba nghìn đồng) nhưng do ông là người cao tuổi nên được miễn nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự (3b);
- VKSND huyện Mỏ Cày Nam(1b);
- Chi cục THADS huyện Mỏ Cày Nam(1b);
- TAND tỉnh Bến Tre(1b);
- Lưu HS, VP (4b). TC: 09.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thanh Thuở